ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 42/2017/QĐ-UBND	*An Giang, ngày 01 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1074/TTr-STC ngày 25 tháng 7 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng nộp lệ phí: Người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú; công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi trở lên khi làm thủ tục cấp mới, đổi, cấp lại chứng minh nhân dân. Trừ các trường hợp được quy định tại khoản 3 Quyết định này;

b) Cơ quan thu lệ phí:

- Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thị xã, thành phố và Công an xã, phường, thị trấn là cơ quan trực tiếp thu lệ phí đăng ký cư trú;

- Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh và Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện, thị xã, thành phố là cơ quan trực tiếp thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân.

3. Các trường hợp được miễn:

a) Các trường hợp miễn lệ phí:

- Bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con dưới 18 tuổi của thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; mẹ Việt Nam anh hùng, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; công dân thường trú tại các xã biên giới; công dân thuộc hộ nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật;

- Công dân dưới 16 tuổi;

- Công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa;

- Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, đổi chứng minh nhân dân khi Nhà nước quy định thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đường phố, số nhà, xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

b) Các trường hợp không phải nộp lệ phí:

Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, đổi chứng minh nhân dân khi có sai sót về thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, trên chứng minh nhân dân do lỗi của cơ quan quản lý cư trú, cấp chứng minh nhân dân.

4. Mức thu lệ phí:

a) Mức thu lệ phí đăng ký cư trú:

Số TT	Công việc thực hiện	Mức thu
1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú:	
a	Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc	15.000 đồng/lần đăng ký
b	Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại	7.000 đồng/lần đăng ký
2	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú:	
a	Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc	20.000 đồng/lần cấp

Số TT	Công việc thực hiện	Mức thu
b	Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại	10.000 đồng/lần cấp
3	Điều chỉnh các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú; gia hạn tạm trú:	
a	Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc	8.000 đồng/lần đính chính, gia hạn
b	Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại	4.000 đồng/lần đính chính, gia hạn

b) Mức thu lệ phí cấp mới, cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân:

- Các phường thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc: 9.000 đồng/lần cấp;

- Các xã thuộc thành phố Long Xuyên, Châu Đốc và các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã còn lại: 4.000 đồng/lần cấp.

5. Kê khai, nộp, quản lý lệ phí:

a) Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp số tiền lệ phí thu được theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

b) Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân:

a) Tổ chức thu, kê khai, nộp lệ phí theo quy định tại Điều 1 Quyết định này;

b) Niêm yết công khai tại địa điểm thu và công khai trên trang thông tin điện tử của tổ chức thu lệ phí về tên lệ phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm và văn bản quy định thu lệ phí;

c) Lập và cấp chứng từ thu cho người nộp lệ phí theo quy định của pháp luật và đăng ký với cơ quan thuế để sử dụng và quyết toán biên lai thu theo quy định hiện hành;

d) Thực hiện chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng lệ phí; thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của pháp luật;

đ) Báo cáo tình hình thu, nộp, quản lý lệ phí theo quy định.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh; đồng thời tổng hợp các kiến nghị, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm bảo đảm chứng từ phục vụ cho công tác thu của cơ quan thu lệ phí; hướng dẫn việc kê khai, thu, nộp, mở sổ sách, chứng từ kế toán và quyết toán lệ phí theo quy định.

4. Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn cơ quan thu lệ phí các thủ tục liên quan đến việc mở tài khoản, nộp lệ phí thu được theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2017 và thay thế quy định về nội dung liên quan đến lệ phí đăng ký cư trú; lệ phí cấp chứng minh nhân dân tại Quyết định số 87/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp các loại lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến quyền và nghĩa vụ công dân; quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh